TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2019/HS-ST
Ngày 13 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Bùi Thị Thúy Lan.

2.Ông Nguyễn Văn Hoàn

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2019/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2019/HSST-QĐ ngày 14/8/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2019/HSST-QĐ ngày 26/8/2019 đối với bị cáo:

Vũ Huyền T, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Tổ 27 khu phố 5, phường L, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Tổ 27 khu phố T, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; giới tính: Nữ; con ông Vũ Ngọc S, sinh năm 1965 và con bà Trần Thị Minh Q, sinh năm 1969; bị cáo có 02 con ruột sinh năm 2003 và 2013; tiền sự, tiền án: Không có. Bị bắt tạm giam ngày 13/5/2019, có mặt.

-Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Hồng M, vắng mặt

2. Anh Trương Nguyễn Ngọc M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/5/2019, bị cáo Vũ Huyền T nhờ bạn tên Nhung điện thoại cho Lộc (Nhung, Lộc không rõ nhân thân) hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy và hẹn giao dịch trước cổng nhà thờ Dĩ An. Sau đó, T nhờ Linh (không rõ nhân thân) chở đến nơi hẹn trả tiền và nhận ma túy gồm 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, Linh chở T đến nhà

bạn của T tên Vũ Hồng M chơi sau đó Linh về. Khoảng 2 giờ ngày 13/5/2019, T rủ M đi chơi game, M điều khiển xe mô tô biển số 70H8-1174 chở T đến tiệm internet Apple địa chỉ đường Nguyễn Đức Thiệu, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường Dĩ An dừng xe kiểm tra hành chính, T lấy trong túi quần phía trước bên phải ra 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng thả xuống đất thì bị thu giữ, T khai nhận túi nylon chứa ma túy vừa mua sau đó bị lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô nhãn hiệu Faster biển số 70H8-1174.

Vật chứng đã xử lý: Trả lại xe mô tô nhãn hiệu Faster biển số 70H8-1174 cho anh Vũ Hồng M do anh M không biết T mang theo ma túy.

Kết luận giám định số 376/MT-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính gửi giám định thu giữ từ T là ma túy có khối lượng 3,3428 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 240/CT - VKS – DA ngày 08/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Huyền T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo T.

Bị cáo T không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Biết việc mình làm là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình nuôi dưỡng 02 người con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 13/5/2019, lời khai người chứng kiến, biên bản ghi lời khai bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện bị cáo Vũ Huyền T sử dụng ma túy, ngày 12/5/2019 T mua của người tên Lộc 1.500.000 đồng ma túy, khoảng 2 giờ ngày 13/5/2019 T mang theo ma túy cùng với bạn Vũ Hồng M đi chơi game thì bị bắt giữ. Kết luận giám định ma túy thu giữ từ T có khối lượng 3,3428 gam loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy

nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 240/CT-VKS ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo T mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Đối với người tên Lộc không rõ nhân thân bán ma túy cho T, Vũ Hồng M chở T nhưng không biết T mang theo ma túy. Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh xử lý đối với Lộc cũng như không xử lý đối với M là có cơ sở.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy còn lại sau giám định của bị cáo T cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo T. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Huyền T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Vũ Huyền T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong số 376/PC09 bên trong chứa chất màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu vật hoàn lại sau giám định 3,1533 gam. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Vũ Huyền T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh